

Số: /TTr-BVHTTDL Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác (sau đây gọi tắt là “Dự thảo Nghị định”) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 14/02/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2015/NĐ-CP quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác (sau đây gọi tắt là “Nghị định số 21/2015/NĐ-CP”). Nghị định số 21/2015/NĐ-CP có phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sáng tạo, khai thác, sử dụng các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác bằng nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác mà chủ sở hữu quyền tác giả là Nhà nước. Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ra đời đã góp phần xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý chính sách thúc đẩy phát triển văn học, nghệ thuật theo Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị “*về việc tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới*”. Những năm tiếp theo, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách về tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ nói riêng, góp phần xây dựng và hoàn thiện thị trường văn hóa.

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Về cơ sở chính trị:

Nghị quyết của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (Nghị quyết số 33-NQ/TW) xác định nhiệm vụ “*Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa*”.

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã xác định “*hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ do Việt Nam tạo ra*”; đồng thời cần có chính sách phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao trong đó có “*công nghiệp văn hóa số*”.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng ngày 01/02/2021 cũng đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ là phải “*hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ*”.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đặt ra nhiệm vụ trọng tâm là “*xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo*”.

- Về cơ sở pháp lý:

Hành lang pháp lý về quyền tác giả, quyền liên quan đã có những bước phát triển, hoàn thiện, phù hợp với tình hình thực tiễn: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ đã được Quốc hội thông qua năm 2022; Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan đã được Chính phủ ban hành năm 2023. Theo đó, một số nội dung tại Luật và Nghị định số 17/2023/NĐ-CP có liên quan đến Nghị định số 21/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện như: quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm điện ảnh, tác phẩm sân khấu; từ ngữ tiền bản quyền, tác phẩm mỹ thuật...

Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến Nghị định số 21/2015/NĐ-CP đã được hoặc đang trình cấp có thẩm quyền thông qua, ban hành như

Luật Quản lý và sử dụng tài sản công năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2022, 2023; Luật Giá năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết Luật Giá... Theo đó, cần nghiên cứu, đề xuất xác định tiền bản quyền phù hợp với các quy định pháp luật về tài chính, cơ chế tự chủ tài chính, các định mức kinh tế kỹ thuật đã ban hành; trách nhiệm bố trí kinh phí của bộ, ngành, địa phương đảm bảo thực hiện Nghị định hoặc ban hành văn bản quy định về tiền bản quyền tại địa phương.

Khoản 1, 2 Điều 42 của Luật Sở hữu trí tuệ quy định trường hợp Nhà nước là đại diện chủ sở hữu hoặc đại diện quản lý quyền tác giả, quyền liên quan. Khoản 4 Điều 42 quy định: *“Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 và khoản 2 Điều này; quy định biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền trong các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.”*

Nghị định số 21/2015/NĐ-CP thuộc văn bản quy định chi tiết khoản 1, 2 Điều 42 Luật Sở hữu trí tuệ.

Ngày 15/01/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 53/QĐ-TTg về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

2. Cơ sở thực tiễn

Quá trình tổng kết thi hành pháp luật về nhuận bút, thù lao (tiền bản quyền) đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác cũng như lấy ý kiến đối với Dự thảo Nghị định, cơ quan soạn thảo nhận thấy một số vướng mắc, bất cập từ thực tiễn thi hành cần phải được nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về thành phần sáng tạo đối với tác phẩm điện ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác; phân chia hợp lý các mức và khung nhuận bút, thù lao (tiền bản quyền) để phù hợp với khả năng ngân sách của từng bộ, ngành, địa phương và đảm bảo phù hợp công sức đóng góp của các thành phần sáng tạo; vấn đề đưa vào khai thác, sử dụng các quyền tác giả, quyền liên quan mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu hoặc đại diện quản lý; việc quản lý, sử dụng khoản tiền bản quyền thu được từ khai thác, sử dụng này; hay việc chi trả nhuận bút (tiền bản quyền) khuyến khích;...

Từ những lý do nêu trên cho thấy việc xây dựng và ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP là cần thiết, phù hợp với các quy định của pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Mục đích ban hành Nghị định nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP với quy định về tiền bản quyền; đảm bảo tính minh bạch, khả thi, tạo thuận lợi cho việc thực hiện, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về việc tiếp tục hoàn thiện thể chế sở hữu trí tuệ nói chung, quyền tác giả, quyền liên quan nói riêng; khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị định được xây dựng dựa trên quan điểm cơ bản sau đây:

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ, cụ thể hoá các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Kế thừa giá trị của các văn bản pháp luật đã ban hành trước đây, sửa đổi những quy định không phù hợp và bổ sung những quy định mới;

- Đảm bảo tính minh bạch và khả thi, quy định chi tiết, cụ thể, tạo thuận lợi cho việc thực hiện;

- Bảo đảm quyền công dân trong sáng tạo văn học, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và công nghệ và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó; hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể gồm người sáng tạo, bên sử dụng, công chúng thụ hưởng.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định quy định về tiền bản quyền đối với việc sáng tạo, khai thác, sử dụng tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sáng tạo, khai thác, sử dụng tác phẩm bằng nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tác phẩm mà chủ sở hữu quyền tác giả là Nhà nước.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 53/QĐ-TTg, trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và bảo đảm lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về tiền bản quyền đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập bao gồm đại diện các cơ quan, đơn vị thuộc: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết thi hành Nghị định số 21/2015/NĐ-CP, họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập, Hội nghị - Hội thảo lấy ý kiến Dự thảo Nghị định; Đăng tải hồ sơ Dự thảo trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ban, ngành liên quan, các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hội văn học nghệ thuật, các đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản, các đối tượng liên quan khác và các chuyên gia trong lĩnh vực theo quy định.

Đồng thời, ngày, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có Công văn số gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo: Sau 60 ngày đăng tải, Cổng thông tin điện tử Chính phủ nhận được ... ý kiến góp ý của công dân, tổ chức đối với Dự thảo Nghị định.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được ... ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị định. Các ý kiến góp ý rất trách nhiệm, xác đáng, tập trung vào các nội dung:

- Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, đồng thời hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị định gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

- Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét.

V. BỔ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bổ cục

Nghị định sửa đổi, bổ sung điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP gồm 03 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP.
- Điều 2. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP.
- Điều 3. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

a) Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4 về nguyên tắc trả tiền bản quyền: sửa đổi quy định việc xác định mức tiền bản quyền, việc phân chia tiền bản quyền giữa các đồng chủ sở hữu quyền tác giả; mở rộng quy định về trả tiền bản quyền khuyến khích trong giai đoạn sáng tạo tác phẩm và giai đoạn tác phẩm được khai thác, sử dụng mà có lợi nhuận; sửa đổi quy định về trả tiền bản quyền đối với trường hợp làm tác phẩm phái sinh; bổ sung quy định nguyên tắc về trường hợp tác phẩm được khai thác, sử dụng thì tiền bản quyền và phương thức thanh toán do các bên thỏa thuận trên cơ sở doanh thu bán vé, lợi nhuận thu được (nếu có), đồng thời quy định việc quản lý, sử dụng khoản tiền bản quyền thu được trong trường hợp này.

b) Sửa đổi, bổ sung Điều 5 về tiền bản quyền đối với tác phẩm điện ảnh: bỏ quy định loại hình “phim phóng sự” và bổ sung “phim kết hợp nhiều loại hình” để phù hợp với định nghĩa “phim” quy định tại Luật Điện ảnh năm 2022; sửa đổi các chức danh họa sĩ, bổ sung chức danh quay phim, biên tập phim và nâng một số mức tiền bản quyền tương ứng đối với loại hình “phim truyện”; bổ sung chức danh biên tập phim và nâng mức tiền bản quyền của người dựng phim đối với loại hình “phim tài liệu, phim khoa học”; sửa đổi một số chức danh họa sĩ đối với loại hình “phim hoạt hình”, phù hợp với thực tiễn việc sản xuất phim hiện nay; bổ sung quy định nguyên tắc trả tiền bản quyền đối với đối tượng mới là “phim kết hợp nhiều loại hình”.

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 3 Điều 6: tiền bản quyền khuyến khích đối với tác giả tác phẩm điện ảnh sẽ do Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước đánh giá, xác định; việc trả tiền bản quyền cho diễn viên điện ảnh và những người thực hiện công việc khác có tính sáng tạo đối với tác phẩm điện ảnh theo định mức kinh tế - kỹ thuật, trường hợp không có thì thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận.

d) Sửa đổi, bổ sung Điều 8 về tiền bản quyền khi trưng bày, triển lãm tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh: bổ sung 1 mục quy định quy mô trưng bày, triển lãm cấp “quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh” thì mức tỷ lệ % hưởng tiền bản quyền bằng khoảng $\frac{1}{2}$ mức tỷ lệ % áp dụng đối với quy mô “tỉnh, thành phố”, phù hợp với thực tiễn chi trả tại các địa phương hiện nay; sửa đổi quy định trường hợp trưng bày, triển lãm không mang tính thương mại thì tiền bản quyền do các bên thỏa thuận nhưng không thấp hơn 50% của mức thấp nhất và không vượt quá mức cao nhất của biểu mức; bổ sung quy định trường hợp tác phẩm nhiếp ảnh phái sinh.

đ) Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12 về các quy định khác về tiền bản quyền đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác: bổ sung một số chức danh hưởng tiền bản quyền đối với tác phẩm sân khấu, âm nhạc, múa, chương trình nghệ thuật tổng hợp, quy định dẫn chiếu theo định mức kinh tế - kỹ thuật, trường hợp không có thì thực hiện theo hợp đồng thỏa thuận; bổ sung quy định trường hợp các tác phẩm được sáng tạo độc lập trong chương trình nghệ thuật tổng hợp thì có thể áp dụng quy định về chi trả tiền bản quyền cho các loại hình tác phẩm tương ứng tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định này (ví dụ: tác phẩm múa, âm nhạc,...).

e) Quy định việc bổ sung, thay thế, bỏ một số từ, cụm từ, bãi bỏ Điều 3 của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP để phù hợp với quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP và thực tiễn thi hành.

g) Quy định điều khoản thi hành.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Nội dung Dự thảo Nghị định về cơ bản kế thừa các quy định có tính ổn định, đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn thi hành Nghị định số 21/2015/NĐ-CP trong thời gian qua. Những sửa đổi, bổ sung tại Dự thảo Nghị định là cần thiết nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tính khả thi của văn bản, động viên khuyến khích văn nghệ sĩ tiếp tục sáng tạo tác phẩm có giá trị, do đó, cần tăng thêm nguồn tài chính để thi hành.

Những quy định trong Dự thảo Nghị định về cơ bản không làm phát sinh thêm các yêu cầu phải đáp ứng về nguồn nhân lực để thực hiện, mà chỉ cần tiếp tục sử dụng và duy trì nhân lực hiện có.

Ngoài ra, sau khi Nghị định được Chính phủ ban hành, sẽ có một số các hoạt động, bao gồm: tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định (in ấn tài liệu phổ biến, đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức hội thảo, tập huấn để phổ biến những nội dung mới của Nghị định...);

triển khai thi hành và theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi Nghị định theo quy định... Chi phí cho các hoạt động trên sẽ được dự toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước. Việc thực hiện các hoạt động này không làm phát sinh đáng kể chi phí cho quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan.

VII. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

...

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BQTG, NH (10).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng